

PHẬT NÓI KINH TÂM THANH TỊNH

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_Triều Phụng Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh_ Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tíc (kẻ bầy tôi là) nhóm THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Một thời Đức Phật Thế Tôn ngự ở vườn **Kỳ Thọ Cấp Cô Độc** (Jetavana'nāthapiṇḍadasyārāma) tại nước **Xá Vệ** (Śrāvastya) cùng với **chúng** **Bật Sô** (Bhikṣu-saṃgha) đến dự

Đức Phật bảo các vị Bật Sô rằng: “Các ông hãy nghe cho kỹ! Nếu các **Thanh Văn** (Śrāvaka) tu tập Chính Hạnh muốn được Tâm thanh tịnh thì nên chặt đứt năm Pháp, tu tập bảy Pháp để khiến cho viên mãn.

_ Nhóm nào là năm Pháp?

1_ **Tham Dục** (Rāga-āvaraṇa: Chấp trước tham ái cảnh của năm Dục, không có chán lìa mà che lấp Tâm Tính)

2_ **Sân Khuể** (Pratigha-āvaraṇa: Đối với cảnh trái với ý riêng thường ôm giữ sự tức giận)

3_ **Hôn trầm Thụy Miên** (Styāna-middha-āvaraṇa: Hôn trầm và ngủ say đều khiến cho Tâm không có Pháp tích cực hoạt động)

4_ **Trạo hối** (Auddhatya-kaukr̥tya-āvaraṇa: Tâm xao động chằng yên)

5_ **Nghi** (Vicikitsā-āvaraṇa: Đối với Pháp do dự không có quyết định)

Năm sự ngăn che (Pañca āvaraṇāni: Ngũ Cái Chướng) này cần phải đoạn trừ

_ Nhóm nào là bảy Pháp?

1_ **Trạch Pháp Giác Chi** (Dharma-pravicaya-sambodhyaṅga: Y theo Trí Tuệ hay chọn lựa Chân Pháp, vứt bỏ Phá hư nguy)

2_ **Niệm Giác Chi** (Smṛiti -sambodhyaṅga: Trong Tâm minh bạch thường nhớ đến Thiền Định và Trí Tuệ)

3_ **Tinh Tiến Giác Chi** (Vīrya -sambodhyaṅga: Gắng sức với Chính Pháp không có lười biếng)

4_ **Hỷ Giác Chi** (Prīti -sambodhyaṅga: Được Chính Pháp nên vui thích)

5_ **Khinh An Giác Chi** (Praśrabahi -sambodhyaṅga: Thân Tâm nhẹ nhàng khoan khoái yên ổn)

6_ **Định Giác Chi** (Samādhi -sambodhyaṅga: Vào Định mà Tâm chẳng tán loạn)

7_ **Xả Giác Chi** (Upekṣā -sambodhyaṅga: Tâm không có thiên lệch, chẳng chấp dính mà giữ gìn sự cân nhắc thăng bằng)

Bảy Pháp như vậy cần phải tu tập

_ Nay các Bật Sô! Tâm thanh tịnh đã nói, nên biết tức là lời nói thừa (tăng ngữ) của Tâm giải thoát, lời nói thừa (tăng ngữ) của Tuệ giải thoát. Do **Tham**

(Rāga) nhiễm ô nên Tâm chẳng thanh tịnh, do **Vô Minh** (Avidya) nhiễm ô nên Tuệ chẳng thanh tịnh.

Nếu các **Bật Sô!** Đoạn trừ tham nhiễm liền được Tâm giải thoát, đoạn trừ Vô Minh liền được Tuệ giải thoát

Lại các **Bật Sô!** Người lìa sự ô nhiễm của Tham được Tâm giải thoát, đây gọi là **Thân tác chứng**. Người đoạn trừ Vô Minh được Tuệ giải thoát, đây gọi là **Vô Học**, lìa hẳn tham ái, hiểu rõ chân thật, Chính Trí hiện tiền, chứng lấy Quả của mình, dứt hết bờ mé của **Khổ** (Duhkha)

Này các **Bật Sô!** Điều đã nói như vậy, các ông nên học”

PHẬT NÓI KINH TÂM THANH TỊNH

Hết

31/01/2013